

Bản án số: 26/2026/HS-ST

Ngày 26-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang

2. Bà Phạm Thị Lan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Linh - Thư ký án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân án nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2025/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 105/TB-TA ngày 22-01-2026 và Thông báo mở lại phiên tòa số 105/TB-TA ngày 03-3-2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị N**, sinh ngày 08-4-1968 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi thường trú: Xóm E, thôn P, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước số 051168016806 cấp ngày 27-12-2021; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Nông; con ông Phan Văn C (chết) và bà Lê Thị T; chồng là Võ Văn V, có 03 con lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 17-9-2024 bị Trưởng Công an xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép (ngày 18-9-2024 nộp xong tiền phạt). Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14-10-2025 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Phạm Thị Ngọc B, sinh năm 1985, vắng mặt.

- Ông Phan Đình Q, sinh năm 1976, vắng mặt.

- Bà Lê Thị N1, sinh năm 1990, vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1979, vắng mặt.

- Bà Lê Thị P, sinh năm 1982, vắng mặt.

- Ông Võ Văn V, sinh năm 1963, vắng mặt.

Cùng nơi thường trú: Thôn P, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1985. Nơi thường trú: Thôn T, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- Bà Phan Thị Bích H, sinh năm 1976. Nơi thường trú: Thôn A, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

- Ông Nguyễn T1, sinh năm 1974. Nơi thường trú: Thôn E, xã V, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công an xã Đ nhận được tin báo tại nhà Lê Thị P ở tại thôn P, xã Đ có một số đối tượng tham gia đánh bài ăn thua bằng tiền, 16 giờ ngày 27/08/2025, Công an xã Đ đến kiểm tra thì giữ được: Phạm Thị Ngọc B, Phan Đình Q, Lê Thị N1, Nguyễn Thị L nên lập biên bản làm việc, một số đối tượng bỏ chạy nên không giữ được, riêng Phan Thị N bỏ chạy vào trong phòng ngủ tại nhà của Lê Thị P khóa trái cửa không chịu ra để làm việc, sau thời gian vận động và dùng biện pháp nghiệp vụ đến gần 18 giờ cùng ngày thì Phan Thị N mới chịu mở cửa ra nên đưa về trụ sở Công an xã để làm việc. Sau đó các đối tượng bỏ chạy gồm: Phan Thị Bích H, Nguyễn Thị S và Nguyễn T1 đến Công an xã trình diện.

Tang vật thu giữ gồm:

- Tạm giữ tại sòng bạc số tiền 460.000 đồng, 49 lá bài tây.
- Tạm giữ của Phan Thị N 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 76L3-6649.
- Tạm giữ của Nguyễn Thị S 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 76C1 - 083.95.
- Tạm giữ của Lê Thị N1 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 76C1 - 469.44.
- Tạm giữ của Phạm Thị Ngọc B 01 xe mô tô biển kiểm soát 76C1 - 542.09.
- Tạm giữ của Nguyễn Thị L 01 xe mô tô mang biển kiểm soát 76C1 - 185.06
- Tạm giữ của Nguyễn Thị L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen bên trong ốp lưng có số tiền 1.300.000 đồng để trong phòng ngủ nhà Lê Thị P (gần nơi đánh bạc).
- Tạm giữ trên người Lê Thị N1 số tiền 750.000 đồng.

Qua điều tra xác định ngày 27/8/2025 tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cát tê mỗi lượt ăn thua số tiền là 20.000 đồng tại nhà Lê Thị P gồm các đối tượng và số tiền dùng đánh bạc cụ thể như sau:

- Phan Thị N khai số tiền N dùng đánh bạc là 120.000 đồng, khi Công an đến thì thua hết 60.000 đồng còn lại 60.000 đồng để dưới chiếu bạc khi bỏ chạy thì không kịp lấy tiền.

- Phan Đình Q khai, số tiền Q mang trong người là 200.000 đồng, cho Phan Thị Bích H 20.000 đồng để đánh bạc, còn lại Q dùng đánh bạc là 180.000 đồng khi Công an phát hiện thì thắng được 100.000 đồng.

- Lê Thị N1 khai, số tiền N1 mang theo là 1.000.000 đồng, N1 chỉ dùng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, còn lại 500.000 đồng là tiền để chiều đi chợ mua đồ ăn cho gia đình, khi Công an bắt quả tang thì trên người còn 750.000 đồng.

- Phạm Thị Ngọc B khai, B được Q cho 20.000 đồng để đánh bạc và khi Công an phát hiện thì thua hết 20.000 đồng.

- Nguyễn Thị L khai, số tiền L mang theo và dùng đánh bạc là 200.000 đồng khi Công an phát hiện thua 40.000 đồng còn 160.000 đồng).

Các đối tượng còn lại tham gia chơi cái nước riêng với nhau bên ngoài dựa theo nước con bài cái và nước con bài trên của người trực tiếp đánh cát tê mà người chơi cái nước đã chọn theo, mỗi ván cái nước ăn thua 10.000 đồng, gồm:

- Nguyễn Thị S và Phan Thị Bích H số tiền mỗi người mang theo và dùng đánh bạc là 20.000 đồng, khi Công an phát hiện thì mỗi người đều thua hết 20.000 đồng.

- Nguyễn T1, số tiền T1 mang theo và dùng đánh bạc là 110.000 đồng, thua 30.000 đồng, khi Công an phát hiện thì bỏ chạy nên bỏ tiền lại dưới sòng bạc.

Như vậy, theo lời khai thì tổng số tiền bị cáo N cùng các đối tượng Q, N1, B và L đánh bạc là 1.020.000 đồng. Tuy nhiên, khi Công an bắt quả tang có đối tượng đã nghỉ đánh bạc đi nơi khác, có đối tượng bỏ chạy chỉ thu giữ được tại chiếu bạc là 460.000 đồng và thu giữ được số tiền 250.000 đồng Lê Thị N1 mang trên người là tiền dùng vào việc đánh bạc nên xác định tổng số tiền bị cáo N và các đối tượng đánh bạc là 710.000 đồng, chưa đủ định lượng để cấu thành tội đánh bạc. Tiến hành xác minh tiền án, tiền sự của các đối tượng tham gia đánh xác định ngày 17/9/2024, Phan Thị N bị Công an xã B (nay là xã Đ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép đến ngày 18/9/2024, Phan Thị N thi hành xong quyết định xử phạt. Như vậy tính đến ngày 27/8/2025 Phan Thị N chưa đủ thời gian để được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-KV2 ngày 30 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phan Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố Phan Thị N phạm tội “Đánh bạc”, căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Thị N từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

+ Đối với các xe mô tô đã thu giữ của các đối tượng, qua điều tra xác định các đối tượng chỉ sử dụng để đi lại, không dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại cho chủ sở hữu, các chủ sở hữu không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen và số tiền trong ốp lưng là 1.300.000 đồng, qua điều tra xác định số tài sản này Nguyễn Thị L không dùng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại tiền và điện thoại cho Nguyễn Thị L, L không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

+ Đối với số tiền thu trên người của Lê Thị N1 là 750.000 đồng, qua điều tra xác định khi đến tham gia đánh bạc Lê Thị N1 mang theo số tiền là 1.000.000 đồng, khi tham gia đánh bạc Lê Thị N1 chỉ sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền 500.000 đồng là tiền dùng để chi tiêu hằng ngày cho gia đình và không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị phát hiện Lê Thị N1 đã thua hết số tiền 250.000 đồng nên chỉ còn lại số tiền trong người là 750.000 đồng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại cho Lê Thị N1 số tiền là 500.000 đồng, N1 không có yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

+ Đối với số tiền 710.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ. Đây là tiền bị cáo cùng các đối tượng dùng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 49 lá bài tây đã qua sử dụng. Đây là dụng cụ bị cáo cùng các đối tượng sử dụng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Về các đối tượng có liên quan:

+ Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Thị L, Lê Thị N1, Phạm Thị Ngọc B, Nguyễn Thị S, Phan Đình Q, Nguyễn T1 và Phan Thị Bích H có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền, trong đó Nguyễn Thị L, Lê Thị N1, Phan Đình Q và Phạm Thị Ngọc B tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cát tê ăn thua bằng tiền mỗi lượt số tiền là 20.000 đồng, còn lại các đối tượng gồm Nguyễn T1, Nguyễn Thị S và Phan Thị Bích H chơi cái nước ăn theo những người đánh cát tê mỗi lượt số tiền 10.000 đồng với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 710.000 đồng. Tuy nhiên, các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã có văn bản đề nghị Công an xã Đ xử phạt vi phạm hành chính.

+ Đối với Lê Thị P là chủ căn nhà nơi bị cáo cùng các đối tượng đánh bạc: Kết quả điều tra xác định, tại thời điểm các đối tượng đánh bạc tại nhà thì Lê Thị P không có mặt tại nhà, không biết các đối tượng sử dụng nhà ở của mình để thực hiện hành vi đánh bạc và không được hưởng lợi từ hành vi đánh bạc của các đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q không đặt vấn đề xử lý.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến

tranh luận. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn T1 có mặt, những người khác vắng mặt, trong đó có ông Võ Văn V có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, tuy nhiên những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, xét thấy việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án, do đó căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị N khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Thị N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đang có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, ngày 27/8/2025 tại nhà Lê Thị P ở tại thôn P, xã Đ bị cáo Phan Thị N tiếp tục đánh bạc dưới hình thức đánh bài cát tê với một số đối tượng với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 710.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phan Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Thị N không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra đến tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, Hội đồng xét xử thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Đối với các xe mô tô đã thu giữ của các đối tượng, qua điều tra xác định các đối tượng chỉ sử dụng để đi lại, không dùng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại cho chủ sở hữu và không ai có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[6.2] Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen và số tiền trong ốp lưng là 1.300.000 đồng, qua điều tra xác định số tài sản này Nguyễn Thị L không dùng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại tiền và điện thoại cho Nguyễn Thị L và bà L không có yêu cầu gì nên không giải quyết.

[6.3] Đối với số tiền thu trên người của Lê Thị N1 là 750.000 đồng, qua điều tra xác định khi đến tham gia đánh bạc Lê Thị N1 mang theo số tiền là 1.000.000 đồng, khi tham gia đánh bạc Lê Thị N1 chỉ sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền 500.000 đồng là tiền dùng để chi tiêu hằng ngày cho gia đình và không sử dụng vào việc đánh bạc, khi bị phát hiện Lê Thị N1 đã thua hết số tiền 250.000 đồng nên chỉ còn lại số tiền trong người là 750.000 đồng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại cho Lê Thị N1 số tiền là 500.000 đồng và N1 không có yêu cầu gì đối với số tiền 500.000 đồng này nên không giải quyết.

[6.4] Đối với số tiền 710.000 đồng cơ quan điều tra đã thu giữ. Đây là tiền bị cáo cùng các đối tượng dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.5] Đối với 49 là bài tây đã qua sử dụng. Đây là dụng cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc nên tịch thu, tiêu hủy.

[7] Đối với các đối tượng có liên quan:

[7.1] Đối với các đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Thị L, Lê Thị N1, Phạm Thị Ngọc B, Nguyễn Thị S, Phan Đình Q, Nguyễn T1 và Phan Thị Bích H có hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền, trong đó Nguyễn Thị L, Lê Thị N1, Phan Đình Q và Phạm Thị Ngọc B tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cát tê ăn thua bằng tiền mỗi lượt số tiền là 20.000 đồng, còn lại các đối tượng gồm Nguyễn T1, Nguyễn Thị S và Phan Thị Bích H chơi cái nước ăn theo những người đánh cát tê mỗi lượt số tiền 10.000 đồng với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 710.000 đồng. Tuy nhiên, các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo Điều 321 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã có văn bản đề nghị Công an xã Đ xử phạt vi phạm hành chính.

[7.2] Đối với Lê Thị P là chủ căn nhà nơi bị cáo cùng các đối tượng đánh bạc: Kết quả điều tra xác định, tại thời điểm các đối tượng đánh bạc tại nhà thì Lê Thị P không có mặt tại nhà, không biết các đối tượng sử dụng nhà ở của mình để thực hiện hành vi đánh bạc và không được hưởng lợi từ hành vi đánh bạc của các đối tượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q không đặt vấn đề xử lý.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Quảng Ngãi về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Điều 106; Điều 292; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Phan Thị N số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 710.000 đồng (*bảy trăm mười nghìn đồng*) - *Số tiền này Cơ quan cảnh sát điều tra đã nộp vào tài khoản số 3949.0.1054192.00000 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi mở tại Ngân hàng N2 theo giấy nộp tiền ngày 20-01-2026.*

3.2. Tịch thu tiêu hủy 49 (bốn chín) là bài tây (đã qua sử dụng).

Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 20-01-2026 giữa Công an tỉnh Q với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Quảng Ngãi.

4. Về án phí: Bị cáo Phan Thị N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- CA tỉnh Quảng Ngãi (PC02, PV06);
- VKSND khu vực 2;
- Phòng THADS khu vực 2;
- UBND xã Đông Sơn (thay thông báo);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Linh

